

An Giang, ngày 11 tháng 01 năm 2025

Số: 1101-TVHV/ĐAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỪA  
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG  
(từ ngày 11/01 đến ngày 20/01/2025)**

**1. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 01÷10/01/2025**

Trong tuần qua, mực nước trên khu vực thượng nguồn sông Mekong xuống chậm, mực nước cao nhất tuần tại Kratie ở mức thấp hơn cùng kỳ 2024 khoảng 20cm và cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 15cm. Lưu lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long qua Tân Châu, Châu Đốc ở mức cao hơn 7% so với cùng kỳ năm 2024.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới và Long Xuyên, mực nước cao nhất xuất hiện trong những ngày đầu tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày đầu và cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2024 từ 5-30cm. Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất tuần qua đạt mức trên BĐI 2cm.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước trên các kênh, rạch xuống chậm, mực nước cao nhất xuất hiện trong ngày đầu tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện vào cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất trong tuần ở mức xấp xỉ và cao hơn so với cùng kỳ 2024 từ 5-10cm.

**2. Dự báo thủy văn từ ngày 11÷20/01/2025**

Trong tuần giữa tháng 01/2025, mực nước khu vực thượng nguồn sông Mekong có xu thế biến đổi chậm. Tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng ở mức cao hơn cùng kỳ TBNN từ 10-15%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước lên theo kỳ triều cường Rằm tháng Chạp (Âm Lịch) và đạt giá trị cao nhất trong những ngày nửa cuối tuần, ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2024 từ 5-10cm; mực nước thấp nhất có khả năng xuất hiện trong những ngày nửa đầu đến giữa tuần, ở mức thấp hơn cùng kỳ 2024 từ 10-25cm.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch có xu thế lên chậm và đạt giá trị cao nhất trong những ngày nửa cuối tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày đầu tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần tại các trạm ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2024 từ 5-20cm.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông xuống theo triều; khu vực nội đồng TGLX, mực nước xuống chậm.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

| STT | Trạm       | sông, kênh, rạch    | Đặc trưng | Mực nước (H) thực đo từ ngày 01/01 đến ngày 10/01 |               |                     | Mực nước (H) dự báo từ ngày 11/01 đến ngày 20/01 |               |                     |
|-----|------------|---------------------|-----------|---------------------------------------------------|---------------|---------------------|--------------------------------------------------|---------------|---------------------|
|     |            |                     |           | Ngày xuất hiện                                    | Trị số H (cm) | So với cùng kỳ 2024 | Ngày xuất hiện                                   | Trị số H (cm) | So với cùng kỳ 2024 |
| 1   | Tân Châu   | Tiền                | Max       | 02/01                                             | 166           | 9                   | 17/01                                            | 177           | 3                   |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 6             | 5                   | 15/01                                            | -20           | -25                 |
| 2   | Chợ Mới    | Ông Chưởng          | Max       | 02/01                                             | 173           | 20                  | 17/01                                            | 192           | 9                   |
|     |            |                     | Min       | 01/01                                             | -7            | 9                   | 15/01                                            | -29           | -19                 |
| 3   | Khánh An   | Hậu                 | Max       | 03/01                                             | 167           | 5                   | 17/01                                            | 175           | 3                   |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 53            | 0                   | 15/01                                            | 29            | -15                 |
| 4   | Châu Đốc   | Hậu                 | Max       | 02/01                                             | 186           | 13                  | 17/01                                            | 200           | 4                   |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 9             | 7                   | 15/01                                            | -13           | -22                 |
| 5   | Long Xuyên | Hậu                 | Max       | 02/01                                             | 192           | 30                  | 17/01                                            | 205           | 4                   |
|     |            |                     | Min       | 01/01                                             | -4            | 13                  | 15/01                                            | -24           | -13                 |
| 6   | Vàm Nao    | Vàm Nao             | Max       | 02/01                                             | 180           | 22                  | 17/01                                            | 195           | 7                   |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | -4            | 7                   | 15/01                                            | -24           | -19                 |
| 7   | Xuân Tô    | Vĩnh Tế             | Max       | 01/01                                             | 74            | 10                  | 18/01                                            | 75            | 13                  |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 18            | 6                   | 12/01                                            | 15            | -1                  |
| 8   | Vĩnh Gia   | Vĩnh Tế             | Max       | 01/01                                             | 57            | 8                   | 18/01                                            | 55            | 17                  |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 24            | -3                  | 12/01                                            | 24            | 0                   |
| 9   | Tri Tôn    | Tri Tôn             | Max       | 01/01                                             | 81            | 6                   | 18/01                                            | 88            | 13                  |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 26            | 0                   | 12/01                                            | 23            | 1                   |
| 10  | Cô Tô      | Tri Tôn             | Max       | 01/01                                             | 90            | 1                   | 18/01                                            | 85            | 4                   |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 47            | -4                  | 12/01                                            | 44            | 7                   |
| 11  | Lò Gạch    | Tám Ngàn            | Max       | 01/01                                             | 57            | 7                   | 18/01                                            | 58            | 18                  |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 24            | 1                   | 12/01                                            | 21            | 3                   |
| 12  | Vọng Thê   | Ba Thê              | Max       | 01/01                                             | 106           | 7                   | 17/01                                            | 112           | 15                  |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 64            | 3                   | 12/01                                            | 60            | 3                   |
| 13  | Vĩnh Hanh  | Núi Chóc Năng Gù    | Max       | 02/01                                             | 137           | 9                   | 17/01                                            | 146           | 11                  |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 60            | -2                  | 12/01                                            | 57            | -1                  |
| 14  | Núi Sập    | Rạch Giá Long Xuyên | Max       | 01/01                                             | 103           | 9                   | 17/01                                            | 110           | 14                  |
|     |            |                     | Min       | 10/01                                             | 53            | -2                  | 12/01                                            | 52            | 2                   |

Tin phát lúc 16h00' ngày 11/01/2025

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt  
Huỳnh Nguyễn Khánh Loan